

Số: 08 /BKHDĐT-KTĐN

Hà Nội, ngày 02 tháng 01 năm 2025

V/v hoàn thiện dự thảo Đề xuất  
Dự án “Phát triển CSHT bền  
vững, nâng cao năng lực thích  
ứng BĐKH, cải thiện môi trường  
phục vụ phát triển KT-XH tỉnh  
Lạng Sơn” vay vốn AFD

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn

Tại văn bản số 1462/UBND-KT ngày 04/10/2024, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Lạng Sơn đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề xuất Dự án “Phát triển cơ sở hạ tầng bền vững, nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu, cải thiện môi trường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn” vay vốn của Cơ quan Phát triển Pháp (AFD). Về Đề xuất Dự án này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài (Nghị định số 114/2021/NĐ-CP); Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có các văn bản số 8810/BKHĐT-KTĐN ngày 24/10/2024, số 10444/BKHĐT-KTĐN ngày 18/12/2024 đề nghị các cơ quan liên quan góp ý kiến nội dung dự thảo Đề xuất Dự án và đến nay đã nhận được ý kiến của Bộ Tài chính (văn bản số 12702/BTC-QLN ngày 22/11/2024), Bộ Tài nguyên và Môi trường (văn bản số 8180/BTNMT-KHTC ngày 21/11/2024), Bộ Xây dựng (văn bản số 6198/BXD-HTKT ngày 04/11/2024), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (văn bản số 9991/BNN-HTQT ngày 30/12/2024).

Để có cơ sở tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị quý Ủy ban rà soát và tiếp thu những nội dung sau đây:

**1. Về dự thảo Đề xuất Dự án**

*a. Cơ sở đề xuất:*

(i) Về mức độ ưu tiên: Đề xuất Dự án còn thiếu phần đánh giá, xác định mức độ ưu tiên, vì vậy đề nghị bổ sung thêm nội dung này, trong đó cần phân tích những nội dung ưu tiên đầu tư phù hợp với chủ trương, kế hoạch đầu tư trong lĩnh vực thủy lợi, phòng chống thiên tai thích ứng với biến đổi khí hậu của tỉnh Lạng Sơn.

(ii) Về sự phù hợp với kế hoạch và quy hoạch liên quan:

Mục 1.5 (*Tính khả thi và sự phù hợp của Dự án với quy hoạch, kế hoạch đầu tư*) cần thể hiện sự phù hợp của Hợp phần với nội dung cụ thể của quy hoạch được nêu, tránh liệt kê quy hoạch mà không làm rõ sự phù hợp được thể hiện cụ thể như thế nào. Nếu là dự án cấp quốc gia trên địa bàn thì cần đánh giá sự phù hợp với quy hoạch quốc gia, quy hoạch vùng. Là dự án của tỉnh, chỉ nên đánh giá sự phù hợp với quy hoạch tỉnh và các quy hoạch, kế hoạch có liên quan trên địa bàn tỉnh (quy hoạch xây dựng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất,...).

06 Tiểu hợp phần thuộc Hợp phần 1 được đề xuất phù hợp với định hướng “*Thường xuyên thực hiện củng cố, tu sửa, tu bổ, nâng cấp và xây dựng các công trình phòng chống thiên tai*” trong Phương án quản lý rủi ro thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn tại Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tuy nhiên, tại Mục X (*Phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu*) thuộc Phụ lục XXIV “*Danh mục các dự án dự kiến ưu tiên thực hiện của Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050*” kèm theo Quyết định số 236/QĐ-TTg có Dự án “*Nâng cao năng lực thích ứng BĐKH cho hạ tầng, cải thiện môi trường phục vụ phát triển kinh tế xã hội tỉnh Lạng Sơn*” sử dụng vốn vay của AFD tại các huyện (Văn Quan, Hữu Lũng, Chi Lăng, Văn Lãng, Tràng Định, Lộc Bình) và thành phố Lạng Sơn, nhưng không có thông tin cụ thể về các Tiểu hợp phần của Dự án này. Vì vậy, UBND tỉnh Lạng Sơn cần làm rõ sự phù hợp của các Tiểu hợp phần với quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và nông thôn của địa bàn có liên quan.

Ngoài ra, đề nghị UBND tỉnh Lạng Sơn rà soát, làm rõ 06 Tiểu hợp phần thuộc Hợp phần 1 thuộc danh mục dự án ưu tiên nào của các quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đang còn hiệu lực theo quy định của Luật Quy hoạch.

(iii) Về các chương trình, dự án cùng lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn: Theo báo cáo tại Đề xuất Dự án, tỉnh Lạng Sơn đã và đang triển khai đầu tư 12 chương trình, dự án cùng lĩnh vực với Dự án này. Vì vậy, đề nghị bổ sung thông tin, phân tích sự kết nối giữa các chương trình, dự án để thấy được việc đầu tư Dự án này không bị trùng lặp về hạng mục và phát huy được hiệu quả của các dự án đã và đang được đầu tư tại tỉnh tại tỉnh Lạng Sơn, đồng thời có đánh giá sơ bộ về các dự án đã triển khai sử dụng nguồn vốn trong nước, ngoài nước (đối với các dự án có nội dung và thiết kế tương tự), làm cơ sở bổ sung, làm rõ sự cần thiết và hiệu quả đầu tư đối với Dự án.

*b. Về quy mô đầu tư:*

- Đối với Hợp phần 1 (*Phát triển cơ sở hạ tầng bền vững, nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu, cải thiện môi trường*): Hợp phần này gồm 06 Tiểu hợp phần nhỏ, nằm trên địa bàn thuộc 06 huyện của tỉnh Lạng Sơn. Để đảm bảo tính kết nối, phát huy hiệu quả nguồn vốn vay AFD, đề nghị UBND

tỉnh Lạng Sơn xem xét, rà soát lại quy mô và sự cần thiết lựa chọn đầu tư 06 Tiểu hợp phần tại nhiều địa bàn khác nhau.

- Đối với Hợp phần 2 (*Hỗ trợ kỹ thuật, nâng cao năng lực thích ứng và phát triển bền vững*): Mục đích của Hợp phần này chủ yếu là để hỗ trợ các nhiệm vụ, nội dung công việc chính của Hợp phần 1, đặc biệt hỗ trợ các khoản chi phí gián tiếp nhằm giảm giá thành xây dựng, tăng hiệu quả đầu tư cho Dự án. Vì vậy, đề nghị rà soát lại nội dung công việc dự kiến thực hiện tại Hợp phần này nhằm đảm bảo tính kết nối, bổ trợ giữa 02 Hợp phần của Dự án và phát huy hiệu quả nguồn vốn vay cũng như nguồn vốn hỗ trợ không hoàn lại, loại bỏ một số nội dung khó đạt được kết quả khả thi nếu triển khai thực hiện như: (i) Xây dựng cơ sở dữ liệu bản đồ phòng chống thiên tai và ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; (ii) Kiểm kê khí nhà kính và đánh giá đề xuất nhu cầu công nghệ giảm phát thải khí nhà kính cho tỉnh Lạng Sơn... nên tập trung sử dụng nguồn vốn ODA không hoàn lại để hỗ trợ Hợp phần 1 nhằm giảm suất đầu tư của các Tiểu hợp phần và đáp ứng nhu cầu thực tế, cấp thiết của địa phương.

*c. Tổng mức đầu tư:* Cần rà soát chi phí để xác định tổng mức đầu tư, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, trong đó:

(i) Về vốn vay: Đề nghị rà soát lại việc sử dụng vốn vay cho các hạng mục của Dự án, đảm bảo tuân thủ theo Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 29/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài trong tình hình mới cho chi đầu tư phát triển, không vay cho chi thường xuyên.

(ii) Về vốn đối ứng: Theo dự thảo Đề xuất Dự án, nhu cầu vốn đối ứng của Dự án là khá lớn (378,762 tỷ đồng), do vậy UBND tỉnh Lạng Sơn cần lưu ý khả năng cân đối, đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và chịu trách nhiệm bố trí đủ vốn theo đúng tiến độ của Dự án.

*d. Thời gian thực hiện:*

Đề nghị xem xét lại thời gian thực hiện bắt đầu từ năm 2025 trên cơ sở tham khảo các dự án tương tự sử dụng vốn vay của AFD tại một số địa phương khác để tính toán thời gian chuẩn bị (từ khâu đề xuất Dự án đến khi Thỏa ước vay được ký kết), đồng thời tham chiếu quy định về tiêu chí phân loại dự án để xác định thời gian thực hiện cho phù hợp với thực tế của Dự án, đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

*e. Về kế hoạch đầu tư công trung hạn:*

Theo dự thảo Đề xuất Dự án, Dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn liên tiếp (giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2026-2030). Điều kiện để đưa Dự án vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn là chủ trương đầu tư của Dự án phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Sau khi Dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, UBND tỉnh Lạng Sơn cần phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để rà soát, tổng hợp nhu cầu và báo

cáo cấp có thẩm quyền bổ sung Dự án vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030 theo đúng quy định của pháp luật.

*g. Một số vấn đề liên quan khác:*

Đề nghị bổ sung: (i) Bảng khái toán tổng mức đầu tư và rà soát cập nhật lại tiến độ dự kiến thực hiện, giải ngân từng phần vốn, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của Dự án; (ii) Phương án/giải pháp (dự kiến) duy tu, bảo dưỡng, bảo đảm tính bền vững lâu dài của 06 Tiểu hợp phần.

## **2. Yêu cầu về văn bản giải trình:**

Đề nghị UBND tỉnh Lạng Sơn rà soát, giải trình từng nhóm vấn đề theo yêu cầu nêu tại mục 1 văn bản này và ý kiến của các cơ quan liên quan, cụ thể là: Bộ Tài chính (văn bản số 12702/BTC-QLN ngày 22/11/2024), Bộ Tài nguyên và Môi trường (văn bản số 8180/BTNMT-KHTC ngày 21/11/2024), Bộ Xây dựng (văn bản số 6198/BXD-HTKT ngày 04/11/2024), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (văn bản số 9991/BNN-HTQT ngày 30/12/2024), đồng thời kèm dự thảo Đề xuất Dự án đã được chỉnh sửa hoàn thiện, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để phối hợp triển khai theo quy định hiện hành.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo ý kiến nêu trên để quý Ủy ban xem xét, triển khai công việc. / *giai*

### **Nơi nhận:**

- Như trên (kèm bản sao các vb);
- Các Bộ: TC, TN&MT, XD, NN&PTNT;
- Các Vụ: KT&P&LT, KTNN, QLQH;
- Lưu: VT, KT&DN (H2).



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**

**Trần Quốc Phương**



**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12702/BTC-QLN

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2024

V/v đề xuất Dự án Phát triển  
CSHT bền vững nâng cao  
năng lực thích ứng BĐKH,  
cải thiện môi trường phục vụ  
phát triển kinh tế - xã hội tỉnh  
Lạng Sơn dự kiến vay AFD.

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Bộ Tài chính nhận được công văn số 1462/UBND-KT ngày 04/10/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Lạng Sơn và công văn số 8810/BKHĐT-KTĐN ngày 24/10/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về đề xuất Dự án "Phát triển cơ sở hạ tầng bền vững nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu, cải thiện môi trường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn" (Dự án) sử dụng vốn vay Cơ quan Phát triển Pháp (AFD). Về nội dung này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

**1. Về sự phù hợp của Dự án với quy hoạch:**

- Sự cần thiết của Dự án: Đề nghị UBND tỉnh Lạng Sơn rà soát, chịu trách nhiệm về sự cần thiết của Dự án và khả năng thực hiện của Tỉnh trong bối cảnh có rất nhiều Dự án cùng lĩnh vực đã và đang triển khai trên địa bàn Tỉnh (12 dự án, bao gồm 05 dự án sử dụng vốn vay nước ngoài và 07 dự án sử dụng vốn trong nước). Đề nghị UBND tỉnh Lạng Sơn đánh giá hiệu quả các dự án cùng lĩnh vực trên địa bàn đã và đang thực hiện.

Đồng thời, đề nghị Tỉnh rà soát đảm bảo việc đề xuất Dự án phù hợp với quy định tại Điều 13 Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, trong đó đảm bảo không trùng lặp với nội dung chương trình, dự án đã có đề xuất, chủ trương đầu tư hoặc quyết định đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Sự phù hợp của Dự án với quy hoạch: Đề nghị UBND tỉnh Lạng Sơn rà soát và chịu trách nhiệm về sự phù hợp của Dự án với các Quy hoạch đã và sẽ được phê duyệt.

Trường hợp Dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt đề xuất Dự án, UBND tỉnh Lạng Sơn chịu trách nhiệm toàn diện về sự phù hợp với quy hoạch, sự cần thiết đầu tư của Dự án và các nội dung đầu tư do Tỉnh đề xuất.

## 2. Về cơ chế tài chính của Dự án:

### a) Đối với phần vốn vay nước ngoài của Dự án:

Theo quy định tại Nghị định số 79/2021/NĐ-CP ngày 16/8/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ, công văn số 1424/BTC-QLN ngày 15/2/2023 của Bộ Tài chính thông báo tỷ lệ cho vay lại vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ cụ thể cho tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cho giai đoạn ổn định ngân sách từ 2023 -2025, tỷ lệ vay lại nguồn vốn vay nước ngoài của tỉnh Lạng Sơn là 10%.

Như vậy, đề xuất của UBND tỉnh Lạng Sơn về tỷ lệ vay lại đối với phần vốn vay nước ngoài cho Dự án là phù hợp với quy định hiện hành.

b) Đối với phần vốn đối ứng của Dự án: Theo quy định của khoản 5 Điều 44 Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021, đối với các dự án có cơ chế tài chính hỗn hợp (cấp phát và cho vay lại), cơ quan chủ quản bố trí đủ vốn đối ứng cho dự án theo quy định pháp luật liên quan. Như vậy, cam kết của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc bố trí đủ vốn đối ứng cho Dự án là phù hợp với quy định hiện hành.

Đề nghị Tỉnh thực hiện theo pháp luật về quản lý nợ công, pháp luật về ngân sách nhà nước, báo cáo rõ về khả năng bố trí vốn đối ứng của Tỉnh giai đoạn 2021 – 2025 để làm rõ tính khả thi, số vốn đối ứng ngân sách địa phương phải tiếp tục bố trí của tất cả các dự án sử dụng vốn nước ngoài giai đoạn 2021 – 2025 chuyển tiếp sang giai đoạn 2026 – 2030 để đánh giá khả năng cân đối vốn cho Dự án, đảm bảo bố trí đủ vốn, đúng đối tượng và tiến độ thực hiện Dự án.

c) Đối với vốn viện trợ không hoàn lại của Dự án: Theo quy định của khoản 4 Điều 7 Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021, đối với vốn ODA không hoàn lại, bao gồm cả vốn ODA không hoàn lại gắn với khoản vay, vốn ODA không hoàn lại cho dự án đầu tư, dự án hỗ trợ kỹ thuật (độc lập, chuẩn bị, hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư), phi dự án: Áp dụng cơ chế cấp phát toàn bộ. Như vậy, đề xuất của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc ngân sách trung ương cấp phát 100% vốn viện trợ không hoàn lại cho Dự án là phù hợp với quy định hiện hành.

### 3. Về phương án vay, trả nợ của tỉnh Lạng Sơn:

- Về hạn mức vay nợ của tỉnh Lạng Sơn: Theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước 2015, hạn mức dư nợ vay của Tỉnh năm 2024 là 449,8 tỷ đồng. Mức vay năm 2024 của tỉnh Lạng Sơn là 20,2 tỷ đồng từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại (trong đó: Vay để trả nợ gốc là 10,4 tỷ đồng; vay để bù đắp bội chi là 9,8 tỷ đồng). Dư nợ vay lũy kế dự kiến của Tỉnh đến hết ngày 31/12/2024 là 106,9 tỷ đồng; theo đó, hạn mức dư nợ còn lại của Tỉnh là 342,9 tỷ đồng.

Hạn mức dư nợ vay của Tỉnh theo dự toán ngân sách năm 2025 là 486,3 tỷ đồng. Mức vay tối đa trong năm của tỉnh Lạng Sơn là 35,4 tỷ đồng từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại (trong đó: Vay để trả nợ gốc là 10,1 tỷ đồng; vay để bù đắp bội chi là 25,3 tỷ đồng). Dự kiến dư nợ đầu năm 2025 (cuối năm 2024) của Tỉnh là 95,6 tỷ đồng, cuối năm 2025 là 120,9 tỷ đồng, bằng 25% hạn mức dư nợ vay được phép. Hạn mức dư nợ vay của Tỉnh còn khoảng 365,4 tỷ đồng.

- Theo báo cáo của UBND tỉnh Lạng Sơn, thời gian thực hiện Dự án dự kiến từ năm 2025 – 2028. Đến thời điểm này, việc xác định thời gian bắt đầu thực hiện Dự án là năm 2025 là chưa phù hợp. Vì vậy đề nghị UBND tỉnh Lạng Sơn xem xét, điều chỉnh lại thời gian giải ngân vốn vay nước ngoài phù hợp thời gian thực hiện Dự án (năm 2025 dự kiến giải ngân 20% vốn vay nước ngoài là không khả thi).

Căn cứ các chỉ tiêu liên quan đến mức dư nợ hiện tại, đề nghị Tỉnh cung cấp bổ sung: (i) số liệu dự kiến trả nợ (theo từng năm) của toàn bộ các dự án đang và dự kiến triển khai có sử dụng vốn vay lại từ nguồn vốn Chính phủ vay nước ngoài khác trong giai đoạn dự kiến thực hiện Dự án và (ii) điều chỉnh, bổ sung dư nợ vay và hạn mức vay của Tỉnh dự kiến trong giai đoạn dự kiến thực hiện Dự án để cơ sở đánh giá năng lực vay nợ của Tỉnh (Bảng 7).

- Hiện nay lãi suất Euribor ở mức cao (theo thông báo của AFD, lãi suất Euribor 6 tháng ngày 02/10/2024 là 3,092%/năm) so với trước đây và tiếp tục biến động theo xu hướng tăng dẫn đến điều kiện vay AFD cho Dự án cao (lãi suất cố định dự kiến là 3,342%/năm). Ngoài ra, theo quy định của theo quy định của Nghị định số 97/2018/NĐ-CP của Chính phủ về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ, bên vay lại chịu trách nhiệm trả đầy đủ các khoản phí và chi phí liên quan cho bên cho vay nước ngoài theo thỏa thuận vay nước ngoài (phí thẩm cứu 0,4%/trị giá khoản vay, phí cam kết 0,35%/năm tính trên trị giá vốn vay chưa rút và các phí khác nếu có).

Trong bối cảnh lãi suất vay nước ngoài bằng đồng EUR tương đối cao (chưa kể yếu tố rủi ro tỷ giá), đề nghị UBND tỉnh Lạng Sơn bổ sung cơ sở của

việc đề xuất sử dụng vốn vay nước ngoài (AFD) để đầu tư cho Dự án thay vì huy động từ nguồn vốn trong nước và chịu trách nhiệm toàn diện về hiệu quả đề xuất sử dụng nguồn vốn vay nước ngoài cho Dự án này.

#### **4. Về kế hoạch đầu tư công trung hạn:**

Thời gian thực hiện Dự án dự kiến là 2025 – 2028 thuộc 2 kỳ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021 – 2025 và 2026 – 2030.

- Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 của tỉnh Lạng Sơn đã được cấp có thẩm quyền giao 19.243.845 triệu đồng, trong đó vốn ngân sách trung ương là 12.584.145 triệu đồng (gồm vốn trong nước là 10.958.592 triệu đồng, vốn nước ngoài là 1.625.553 triệu đồng); vốn ngân sách địa phương là 6.659.700 triệu đồng.

- Trường hợp Dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt đề xuất, chủ trương đầu tư, đề nghị UBND tỉnh Lạng Sơn căn cứ quy định pháp luật về đầu tư công, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp trình Chính phủ, trình Quốc hội bổ sung Dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 và 2026 – 2030, trong đó đề nghị đảm bảo thực hiện theo đúng quy định tại Luật Đầu tư công năm 2019 (khoản 2 Điều 89<sup>1</sup>; thời gian bố trí vốn theo Điều 52) và quy định tại Luật Đầu tư công sửa đổi (sau khi được ban hành).

#### **5. Về một số nội dung của Đề xuất Dự án:**

- Đối với tổng mức đầu tư của Dự án, đề nghị UBND tỉnh Lạng Sơn lưu ý cập nhật các văn bản pháp luật hiện hành làm cơ sở lập tổng mức đầu tư chi tiết tại các bước tiếp theo, đảm bảo đúng quy định của (i) Luật Xây dựng về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; (ii) Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/01/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/06/2023); (iii) Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung của dự án đầu tư xây dựng; (iv) Các Thông tư của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng như: Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 và Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023...; (v) Các cơ chế chính sách hiện hành liên quan đến công tác bồi thường và tái định cư; và (vi) Các văn bản pháp luật liên quan đối với nội dung các hợp phần của Dự án.

<sup>1</sup> Cơ quan, tổ chức, cá nhân và người đứng đầu tổ chức quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn liên tiếp phải đảm bảo tổng số giá trị đầu tư công trung hạn giai đoạn sau không vượt quá 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương đó.



= Dự án dự kiến có 6 tiêu dự án bao gồm 23 hạng mục xây lắp triển khai trên địa bàn 6 huyện. Đề nghị UBND tỉnh Lạng Sơn cần làm rõ tính liên kết của các tiêu dự án thành phần; đồng thời rà soát, không chia Dự án thành quá nhiều hạng mục nhỏ, manh mún, đảm bảo tính hiệu quả chung của Dự án.

Đề nghị UBND tỉnh Lạng Sơn thực hiện việc rà soát, tiếp thu hoặc giải trình các ý kiến góp ý của Bộ Tài chính nêu trên để Bộ Tài chính có căn cứ báo cáo Thủ tướng Chính phủ về đề xuất Dự án theo quy định của khoản 3 Điều 29 Luật Quản lý nợ công 2017. / *ph*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phó TTgCP, Bộ trưởng Hồ Đức Phớc (để b/c);
- Vụ Đầu tư, NSNN;
- Lưu: VT,QLN (4b). ✓

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



**Nguyễn Đức Chí**

Số: 8180 /BTNMT-KHTC

V/v góp ý kiến Đề xuất dự án “Phát triển CSHT bền vững, nâng cao năng lực thích ứng BĐKH, cải thiện môi trường phục vụ phát triển KT-XH tỉnh Lạng Sơn” vay vốn AFD

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2024

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn số 8810/BKHĐT-KTĐN ngày 24/10/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý kiến Đề xuất Dự án “Phát triển CSHT bền vững, nâng cao năng lực thích ứng Biến đổi khí hậu, cải thiện môi trường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn” vay vốn AFD, Bộ Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Nhu cầu diện tích đất dự kiến của Dự án: Chỉ nêu Tổng diện tích đất sử dụng cho dự án (trong đó bao gồm diện tích đất vĩnh viễn và diện tích đất sử dụng tạm thời). Vì vậy, đề nghị bổ sung làm rõ nội dung xác định nhu cầu sử dụng đất và đánh giá về sự phù hợp của Dự án với quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch, pháp luật về đất đai

Phương án giải phóng mặt bằng, đền bù, di dân và tái định cư: Đề nghị Tỉnh Lạng Sơn rà soát, làm rõ theo các quy định mới của Luật Đất đai 2024 và Nghị định 88/2024/NĐ-CP về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

2. Dự án gồm 06 hợp phần, bao gồm: Cải tạo nâng cấp hồ Bản Quyền, kết hợp kè bờ, hệ thống tiêu thoát nước cho đô thị huyện Văn Quan; Cải tạo hồ trung tâm, kè bờ sông Trung và cải tạo hệ thống tiêu thoát, xử lý môi trường huyện Hữu Lũng; Xây dựng mới cầu Na Sầm, huyện Văn Lãng; Hệ thống kè bờ sông Thương, huyện Chi Lăng; Kè bờ sông Kỳ Cùng huyện Lộc Bình; Kè bờ sông Bắc Khê và sông Kỳ Cùng, huyện Tràng Định. Dự án có mục tiêu phát triển và nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng lưu vực, đô thị và dân cư tại các khu vực trọng điểm rủi ro cao để bảo vệ tài sản, nâng cao và nhân rộng năng lực chống chịu biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Lạng Sơn. Tuy nhiên, trong phần sự cần thiết và khả thi của Dự án lại đưa nội dung về hiện trạng môi trường đô thị của Việt Nam (ô nhiễm môi trường nước, tình trạng tắc nghẽn giao thông, thải ra nhiều khí bụi độc hại, tiếng ồn gây ô nhiễm môi trường không khí và tiếng ồn trầm trọng trong đô thị) là không phù hợp. Đề nghị rà soát lại nội dung này.

Đề xuất Dự án có nội dung đánh giá sơ bộ tác động và hiệu quả về môi trường. Tuy nhiên, nội dung này chưa thực hiện đúng theo quy định về đánh giá

sơ bộ tác động môi trường theo quy định tại khoản 3, Điều 29 Luật Bảo vệ môi trường. Đề nghị rà soát, bổ sung, chỉnh sửa và làm rõ một số nội dung sau:

- Bổ sung nhận dạng, dự báo tác động chính của dự án đến hoạt động hiện hữu của các hợp phần nâng cấp, cải tạo công trình hiện hữu và các tác động khi triển khai các công trình đầu tư mới đến dòng chảy, xói lở, bồi lắng và hoạt động giao thông thủy.

- Nhận dạng các yếu tố nhạy cảm về môi trường, trong đó lưu ý các yếu tố liên quan đến biến đổi khí hậu.

- Phân tích, đánh giá các tác động của các hợp phần dự án, các yếu tố nhạy cảm về môi trường để đề xuất các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường.

Đề nghị xem xét làm rõ tác động và biện pháp giảm thiểu tác động của hoạt động xây dựng cơ sở hạ tầng thuộc dự án đến đa dạng sinh học và cảnh quan thiên nhiên, đặc biệt là tác động của việc xây dựng các công trình thủy lợi (kè sông, cầu, hồ, hệ thống tiêu thoát...) đối với hệ sinh thái đất ngập nước.

3. Những tác động của biến đổi khí hậu đối với tỉnh Lạng Sơn (trang 10): đề nghị rà soát, cập nhật các thông tin về các yếu tố khí hậu, thiên tai, thời tiết cực đoan theo Kịch bản biến đổi khí hậu phiên bản cập nhật năm 2020 đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố.

- Tính khả thi và sự phù hợp của dự án với quy hoạch, kế hoạch đầu tư (trang 26): đề nghị đánh giá cụ thể sự phù hợp của dự án đối với Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (theo Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ).

- Nỗ lực của Chính phủ (trang 28): bổ sung thông tin về Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050 (theo Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ).

- Mục tiêu của dự án (trang 38): cân nhắc sửa “nâng cao và nhân rộng năng lực chống chịu biến đổi khí hậu” thành “nâng cao năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu”.

- Nội dung đề xuất: nội dung Hợp phần 2 (điểm 1.3.2b): xem xét chỉnh sửa “kiểm kê phát thải khí nhà kính trong các lĩnh vực năng lượng, nông nghiệp, các quy trình công nghiệp và chất thải” thành “kiểm kê phát thải khí nhà kính trong các lĩnh vực năng lượng, nông nghiệp, lâm nghiệp và sử dụng đất, chất thải, các quá trình công nghiệp” để phù hợp với danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải kiểm kê khí nhà kính quy định tại Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn.

- Tại mục Dự kiến kết quả chính của dự án (Mục III.2): xem xét bổ sung kết quả của nội dung nêu tại Mục III.1.3.2b nêu trên.

4. Tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đang có 07 Giấy phép khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường đang còn hiệu lực. Qua rà soát tài liệu gửi kèm theo cho thấy không có toạ độ vị trí thực hiện cụ thể từng khu vực, vì vậy đề nghị rà soát vị trí thi công các công trình, đảm bảo không chồng lấn vào các dự án khai thác khoáng sản đã được quy hoạch trong các Quy hoạch khoáng sản cũng như đảm bảo không chồng lấn giấy phép hoạt động khoáng sản đã cấp. Ngoài ra, trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát hiện có khoáng sản cao hơn khoáng sản là vật liệu xây dựng thông thường phải báo cáo cơ quan có thẩm quyền để xem xét, giải quyết theo quy định.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- UBND tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu VT. KHTC. ĐC.





**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6198/BXD-HTKT

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2024

V/v góp ý kiến về đề xuất dự án “Phát triển cơ sở hạ tầng bền vững, nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu cải thiện môi trường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn” sử dụng vốn vay AFD

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Bộ Xây dựng nhận được Công văn số 8810/BKHĐT-KTĐN ngày 24/10/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý kiến đề xuất dự án “Phát triển cơ sở hạ tầng bền vững, nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu cải thiện môi trường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn” sử dụng vốn vay AFD (sau đây gọi tắt là Báo cáo đề xuất dự án đầu tư). Sau khi nghiên cứu, Bộ Xây dựng có ý kiến như sau:

- Báo cáo đề xuất dự án đầu tư gồm 02 hợp phần: Hợp phần 1: Phát triển cơ sở hạ tầng bền vững, nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu, cải thiện môi trường; Hợp phần 2: Hỗ trợ kỹ thuật, nâng cao năng lực thích ứng và phát triển bền vững; trong đó Hợp phần 1 chiếm tỷ trọng chính của cả dự án với 6 tiểu hợp phần chủ yếu liên quan đến việc ứng phó với lũ của sông Kỳ Cùng và sông Thương đoạn qua khu vực tỉnh Lạng Sơn. Tuy nhiên, trong nội dung của Báo cáo đề xuất dự án đầu tư chưa làm rõ chế độ thủy văn của sông Thương và sông Kỳ Cùng để có cơ sở lựa chọn các giải pháp như kè sông ngăn sạt lở, nạo vét bùn để khơi thông dòng chảy, tăng cường khả năng trữ nước, ... đề nghị cơ quan đề xuất dự án kiểm tra, rà soát, bổ sung.

- Để giải quyết tình trạng úng ngập khu vực đô thị của huyện Văn Quan, huyện Hữu Lũng, huyện Văn Lãng, huyện Chi Lăng, huyện Lộc Bình, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn một cách bền vững và hiệu quả, đề nghị cơ quan đề xuất dự án ngoài giải pháp xây dựng kè sông, nạo vét lòng sông như trong Báo cáo đề xuất dự án đầu tư, nghiên cứu thêm một số giải pháp xây dựng hồ chứa điều hòa trữ nước và điều tiết nước; xây dựng các kênh dẫn nước để phân tán dòng chảy, giảm áp lực cho các đoạn sông chính; trồng thêm rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn để tăng khả năng giữ nước, ngăn xói mòn đất,...

- Đề nghị bổ sung thêm thông tin về dự báo cường độ mưa mà hệ thống thoát nước của khu vực đô thị đầu tư vẫn đảm bảo tiêu thoát nước mưa ổn

định không bị ngập, lụt để làm rõ hiệu quả của dự án đầu tư trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu trong phạm vi của dự án và khu vực xung quanh.

- Trong nội dung của Hợp phần 2 đề nghị nghiên cứu, rà soát, bổ sung lắp đặt hệ thống thiết bị cảnh báo sớm về mưa lớn, lũ quét để các tổ chức, cá nhân sớm có thông tin và chủ động phòng tránh, giảm thiểu thiệt hại.

Trên đây là ý kiến của Bộ Xây dựng về đề xuất dự án "Phát triển cơ sở hạ tầng bền vững, nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu cải thiện môi trường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn" sử dụng vốn vay AFD, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTr. Nguyễn Tường Văn (để b/c);
- Cục trưởng Tạ Quang Vinh (để b/c);
- Lưu: VT, HTKT (NOA)

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**KT. CỤC TRƯỞNG CỤC HẠ TẦNG KỸ THUẬT**  
**PHÓ CỤC TRƯỞNG** ✓



The image shows the official seal of the Ministry of Construction of Vietnam, which is circular and contains the text 'CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM' and 'BỘ XÂY DỰNG'. Overlaid on the seal is a handwritten signature in black ink.

**Trần Hoài Anh**

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 9991 /BNN-HTQT  
V/v góp ý đề xuất Dự án “Phát triển  
CSHT bền vững, nâng cao năng lực  
thích ứng BĐKH, cải thiện môi  
trường phục vụ phát triển KT-XH  
tỉnh Lạng Sơn” vay vốn AFD

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2024

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Trả lời văn bản số 8810/BKHĐT-KTĐN ngày 24/10/2024 của Quý Cơ quan về việc góp ý đề xuất Dự án “Phát triển cơ sở hạ tầng bền vững, nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu, cải thiện môi trường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn” sử dụng vốn vay của Cơ quan Phát triển Pháp (AFD), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có ý kiến như sau:

1. Về mặt quy hoạch: Các hạng mục công trình của dự án cần bám sát và phù hợp với các quy hoạch cấp quốc gia về thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai và thủy lợi; quy hoạch vùng; quy hoạch tổng hợp lưu vực sông; quy hoạch của tỉnh; quy hoạch của huyện.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có ý kiến về hồ sơ quy hoạch tỉnh Lạng Sơn tại các văn bản số 6030/BNN-KH ngày 30/8/2023 và 9535/BNN-KH ngày 27/12/2023. Trong đó, về phương án phòng, chống thiên tai và ứng phó biến đổi khí hậu đề nghị: xác định cụ thể mức đảm bảo phòng, chống lũ, ngập lụt đối với các đô thị, khu dân cư tập trung, cơ sở hạ tầng, bảo vệ sản xuất; xác định cụ thể không gian lũ của các tuyến sông trên địa bàn đảm bảo thoát lũ tương ứng mức đảm bảo phòng, chống lũ. Trên cơ sở xác định mức đảm bảo phòng, chống lũ đối với từng khu vực, không gian thoát lũ của các tuyến sông trên địa bàn tỉnh đề xuất phương án giải pháp thực hiện, bao gồm giải pháp công trình và phi công trình.

Vì vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn có trách nhiệm rà soát thực hiện ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã góp ý trong quy hoạch tỉnh Lạng Sơn và tuân thủ các quy định của pháp luật về đê điều, phòng chống thiên tai.

2. Một số góp ý cụ thể:

- Dự án bao gồm nhiều hạng mục công trình khác nhau, do vậy cần tuân thủ theo quy định của Điều 17 Luật Thủy lợi: Phải tính đến yếu tố kết nối giữa các công trình thủy lợi, giữa công trình thủy lợi với công trình hạ tầng kỹ thuật khác có liên quan, giữa các vùng, nguồn nước; đồng bộ từ công trình đầu mối đến công trình thủy lợi nội đồng, khép kín trong hệ thống công trình thủy lợi.

- Rà soát các hạng mục, nội dung đề xuất trong đề xuất dự án để đảm bảo các hạng mục và nội dung này chưa được thực hiện tại các dự án khác đã và đang triển khai trong khu vực có liên quan.

- Bổ sung hiện trạng đối với hạng mục kiên cố hóa 4.000 m kênh mương. Bổ sung đánh giá sạt lở tại các vị trí dự kiến xây dựng kè, phân tích khả năng ảnh hưởng của sạt lở đến việc tiêu thoát lũ để sơ bộ đề xuất giải pháp công trình phù hợp.

- Bổ sung thông tin, thông số kỹ thuật, sơ đồ, bản vẽ kỹ thuật của 04 trạm bơm, nhà máy xử lý nước thải, hệ thống thu gom nước thải. Nghiên cứu xây dựng bản đồ ngập lụt với các kịch bản mưa lũ tương ứng để ứng phó một cách hiệu quả đối với từng khu vực, vị trí cụ thể.

- Báo cáo có đề cập đến công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, tuy nhiên còn sơ sài, cần bổ sung làm rõ dự kiến cụ thể khối lượng giải phóng mặt bằng để làm cơ sở xác định kinh phí.

- Báo cáo, phân tích cụ thể hơn về việc đánh giá sơ bộ tính khả thi và hiệu quả của dự án, như: sự phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch ngành được cấp thẩm quyền phê duyệt; hiệu quả (kinh tế, xã hội, môi trường), các chỉ tiêu hiệu quả kinh tế sơ bộ; tác động (kinh tế, xã hội, môi trường); tính bền vững của dự án.

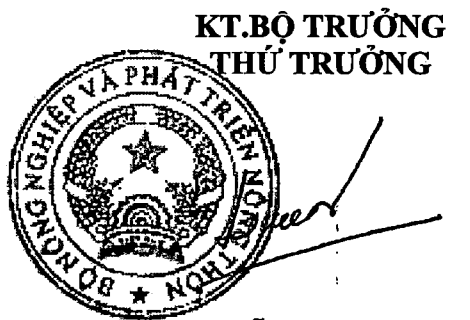
- Đề dự án đảm bảo hoạt động hiệu quả và bền vững sau khi kết thúc, đề nghị đề xuất, làm rõ đối tượng được chuyên giao quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng.

- Nghiên cứu để đảm bảo hoạt động trong quá trình xây dựng và vận hành không ảnh hưởng tới chất lượng nước cấp cho sản xuất, sinh hoạt, hoạt động bình thường của công trình thủy lợi, công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn trong khu vực.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Quý Bộ nghiên cứu, tổng hợp./.

**Nơi nhận :**

- Như trên;
- Bộ trưởng Lê Minh Hoan (để b/c);
- Lưu: VT, HTQT (CHNT).





H. Cường 20/12 -> A. Thảo 23/12 KTĐN

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10444 /BKHT-KTĐN

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2024

V/v đề nghị góp ý kiến Đề xuất  
Dự án “Phát triển CSHT bền  
vững, nâng cao năng lực thích  
ứng BĐKH, cải thiện môi trường  
phục vụ phát triển KT-XH tỉnh  
Lạng Sơn” vay vốn AFD

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

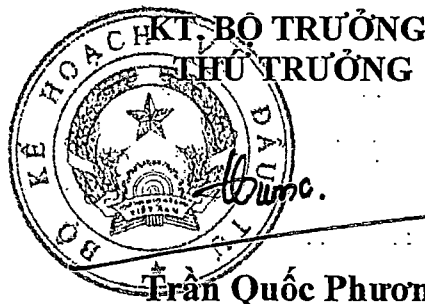
Tại văn bản số 8801/BKHT-KTĐN ngày 24/10/2024, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã đề nghị quý Bộ góp ý kiến nội dung dự thảo Đề xuất Dự án “Phát triển cơ sở hạ tầng bền vững, nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu, cải thiện môi trường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn” vay vốn của Cơ quan Phát triển Pháp (AFD) trước ngày 07/11/2024, nhưng đến nay vẫn chưa nhận được văn bản trả lời của quý Bộ.

Căn cứ quy định hiện hành của Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị quý Bộ xem xét, góp ý kiến nội dung dự thảo Đề xuất Dự án nêu trên theo thẩm quyền phụ trách, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 24/12/2024 để tổng hợp và triển khai các bước theo quy định. Sau thời hạn này, nếu không nhận được văn bản trả lời của quý Bộ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin được hiểu rằng quý Bộ đồng ý với nội dung dự thảo Đề xuất Dự án nêu trên.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư mong nhận được sự hợp tác của quý Bộ. / P. Thảo

**Nơi nhận:**

- Như trên (kèm bản sao vb);
- UBND tỉnh Lạng Sơn;
- Các Vụ: PHT&ĐT, KHGD TN&MT (kèm bản sao vb để góp ý kiến);
- Lưu: VT, KTĐN (H2).



**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

*A. Cường 27/10 > Anle 28/10 ICTDN*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8810 /BKHD-T-KTĐN

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2024

V/v góp ý kiến Đề xuất Dự án  
“Phát triển CSHT bền vững, nâng  
cao năng lực thích ứng BĐKH,  
cải thiện môi trường phục vụ phát  
triển KT-XH tỉnh Lạng Sơn” vay  
vốn AFD

Kính gửi:

- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Xây dựng.

Tại văn bản số 1462/UBND-KT ngày 04/10/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề xuất Dự án “Phát triển cơ sở hạ tầng bền vững, nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu, cải thiện môi trường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn” vay vốn của Cơ quan Phát triển Pháp (AFD).

Căn cứ quy định hiện hành của Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị quý Bộ xem xét, góp ý kiến nội dung dự thảo Đề xuất Dự án nêu trên theo thẩm quyền phụ trách, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 07/11/2024 để tổng hợp và triển khai các bước theo quy định.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư mong nhận được sự hợp tác của quý Bộ. *S. Cường*

**Nơi nhận:**

- Như trên (kèm bản sao vb và tl);
- UBND tỉnh Lạng Sơn;
- Các Vụ: KTĐP&LT, KTNN, QLQH, PTHT&ĐT, KHGD TN&MT (kèm bản sao vb và tl để góp ý kiến);
- Lưu: VT, KTĐN (H2).

